

Số: 176/QĐ-BTV

Biên Hòa, ngày 30 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
V/v Công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025
Hội LHPN TP Biên Hòa

BAN THƯỜNG VỤ HỘI LHPN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài Chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ,

Căn cứ Quyết định 6569/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND thành phố Biên Hòa quyết định về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 của Hội LHPN thành phố Biên Hòa.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2025 của Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Biên Hòa (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Toàn thể cán bộ cơ quan Hội LHPN TP Biên Hòa thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

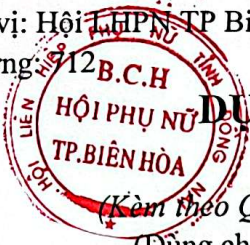
- Như điều 3;
- Lưu: VT,.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH


Nguyễn Thị Minh Phượng

Đơn vị: Hội LHPN TP Biên Hòa

Chương: 12

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC****Năm 2025**

(Kèm theo Quyết định số 176 /QĐ-BTV ngày 30/12/2024 của Hội LHPN TP Biên Hòa)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

STT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	
1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.546.500.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	2.546.500.000
1	Chi quản lý hành chính	2.546.500.000
11	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1.588.000.000
12	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	958.500.000
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
21	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
22	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
23	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
31	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
32	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
41	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	

Số: **6569** /QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày **20** tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 3838/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 445/QĐ-STC ngày 16/12/2024 của Sở Tài chính về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 127/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của HĐND thành phố Biên Hòa về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn thành phố Biên Hòa;

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của HĐND thành phố Biên Hòa về phương án phân bổ chi ngân sách địa phương và mức bổ sung ngân sách cấp dưới năm 2025 trên địa bàn thành phố Biên Hòa;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tại Tờ trình số 8172/TTr-TCKH ngày 19/12/2024 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các Phòng, Ban, Đoàn thể, Hội, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố Biên Hòa, Văn phòng Thành ủy, Công an thành phố và Ban Chỉ huy quân sự thành phố Biên Hòa năm 2025 (phân bổ nội dung cụ thể theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 được giao, đề nghị Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Biên Hòa, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách

nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày 01/01/2025 và Kho bạc Nhà nước tỉnh
Đồng Nai phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT.Thành ủy BH;
- TT.HĐND TPBH;
- CT, các PCT/UBND TP;
- Chánh, Phó VP.HĐND-UBND TP;
- Lưu VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Phong An

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 6569/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của UBND thành phố Biên Hòa)

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

Đơn vị: HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ THÀNH PHỐ BIÊN HÒA.

Mã số: 1063829

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tổng số
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí:	
II	<u>Dự toán chi ngân sách nhà nước</u>	2.667.200.000
1	Chi quản lý hành chính:	2.667.200.000
1.1	Kinh phí thực hiện tự chủ	1.633.000.000
1.1.1	Thanh toán cá nhân :	1.183.000.000
	- Lương, phụ cấp, các khoản đóng góp:	1.183.000.000
1.1.2	Kinh phí hoạt động thường xuyên	450.000.000
	- Kinh phí hoạt động	405.000.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	45.000.000
1.2	Kinh phí không thực hiện tự chủ :	1.034.200.000
1.2.1	Kinh phí hoạt động Ban "Vì sự tiến bộ Phụ nữ"	100.000.000
	- Kinh phí hoạt động	90.000.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	10.000.000
1.2.2	Đề án tăng cường công tác lãnh đạo, quản lý và phát huy vai trò của phụ nữ trên địa bàn TP. Biên Hòa (Đề án 43)	587.000.000
	- Lương, phụ cấp, các khoản đóng góp:	270.000.000
	- Kinh phí hoạt động	285.300.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	31.700.000
1.2.3	Kinh phí tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027 (Đề án 938)	100.000.000
	- Kinh phí hoạt động	90.000.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	10.000.000
1.2.4	Kinh phí hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025 (Đề án 939)	100.000.000
	- Kinh phí hoạt động	90.000.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	10.000.000
1.2.5	Hội nghị điển hình tiên tiến các cấp	140.000.000
	- Kinh phí hoạt động	126.000.000
	- Tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương	14.000.000

STT	Nội dung	Tổng số
1.2.6	Kinh phí hỗ trợ Tết Nguyên đán	7.200.000

Ghi chú:

- Kinh phí hoạt động thường xuyên theo định mức: 75 triệu x 06 biên chế.
- Số tiết kiệm 10% chi hoạt động thường xuyên được giữ lại ngân sách thành phố để thực hiện cải cách tiền lương năm 2025.
- Chi hoạt động thường xuyên năm 2025 đã bao gồm chi phí bảo trì phần mềm quản lý tài sản (phí bảo trì là 2.000.000 đồng/năm), kinh phí phần mềm HTCV-TL (20.000.000 đồng).

